TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày 10-05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2024/QĐXXST-HS ngày 06/05/2024 đối với:

- *Bị cáo*: Nguyễn Đình H, sinh năm 1991, tại huyện A, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn V, xã V, huyện A, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Đình T và bà: Phạm Thị V (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm, 1968; cùng địa chỉ: TDP Y, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình H là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc làm, sống lang thang tại thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/3/2024, H đi bộ một mình từ đường gom cao tốc Hà Nội- Bắc Giang vào tổ dân phố Y, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để tìm tài sản của người khác để sơ hở thì trộm

cắp, đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 08 giờ cùng ngày, H đi bộ đến cổng nhà ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1967, ở tổ dân phố Y, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98N7-9528, trên yên xe có giá thồ hàng bằng kim loại của ông T1 dựng ở rìa đường, cạnh cổng nhà, nhưng không khóa cổ, xung quanh không có người. H dùng hai tay dắt trộm xe mô tô của ông T1 đi theo hướng ra chợ Nếnh, thị xã V để tìm chỗ tiêu thụ. H dắt trộm xe mô tô của ông T1 đi được khoảng 50m, lúc này bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1968 là vợ ông T1, từ trong nhà đi ra cổng phát hiện nên đuổi theo và hô trộm để bắt giữ H. Thấy hành vi trộm cắp xe mô tô bị phát hiện, H gạt chân chống dựng xe mô tô trộm cắp ở đường, rồi bỏ chạy thì bị bà T2 và quần chúng nhân dân đuổi kịp bắt giữ. Sau đó, bà T2 đã báo Công an phường N đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H cùng vật chứng là xe mô tô trộm cắp rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 11/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã V kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98N7-9528 của ông T1 bị trộm cắp trị giá 9.000.000 đồng; 01 giá thồ hàng bằng kim loại lắp phía sau xe mô tô trị giá 250.000 đồng. Tổng số tài sản bị trộm cắp là 9.250.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố số: 117/CT-VKS ngày 23/04/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên) truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố nêu. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/3/2024.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình H đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08h ngày 08/3/2024 Nguyễn Đình H thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98N7-9528 của ông T1 bị trộm cắp trị giá 9.000.000 đồng; 01 giá thồ hàng bằng kim loại lắp phía sau xe mô tô trị giá 250.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", như vậy bản Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173, Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nơi cư trú rõ ràng nên cần xử phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp ổn định là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98N7- 9528, trên yên xe có giá thồ hàng bằng kim loại là tài sản của ông T1 nên ngày 14/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại ông T1. Hiện ông T1 không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: H khai mua ma túy của người không biết họ, tên, địa chỉ rồi sử dụng trước ngày bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản khoảng 02 ngày. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy. Ngày 17/4/2024, Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đình H 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/3/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Nguyễn Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Chi cục thi hành án DS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luyện